

Phẩm 73: TỊNH ĐỘ PHƯƠNG TIỆN (1)

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy an trú nơi nhóm chánh tánh định hay là an trú nơi nhóm bất định?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đều an trú nơi nhóm chánh định, chẳng phải nhóm bất định.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy an trú nơi nhóm chánh tánh định nào? Là Thanh văn thừa, Độc giác thừa, hay là Phật thừa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát ấy đều an trú nơi nhóm chánh tánh định của Phật thừa, chẳng phải an trú nơi nhóm chánh tánh định của nhị thừa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy vào lúc nào thì trụ nơi nhóm chánh tánh định, từ khi mới phát tâm chẳng? Khi đạt bậc không thoái chuyển chẳng? Ở nơi thân sau cùng chẳng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát ấy, hoặc từ khi mới phát tâm, hoặc ở bậc không thoái chuyển, hoặc ở nơi thân sau cùng đều an trú nơi nhóm chánh tánh định.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát an trú nơi nhóm chánh tánh định có bị rơi vào các đường ác chẳng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát an trú nơi nhóm chánh tánh định, nhất định không rơi vào các đường ác. Ngày Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Các vị sở địa thứ tám, hoặc Dự lưu, hoặc Nhất lai, hoặc Bất hoàn, hoặc A-la-hán, hoặc Độc giác có ai lại rơi vào đường ác chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Bạch Thiện Thệ, không!

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát an trú nơi nhóm chánh tánh định cũng giống như thế, nhất định chẳng rơi vào các đường ác. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy từ khi mới phát tâm tu hành Bố thí ba-la-mật-đa, tu hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tinh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; an trú nơi pháp không bên trong, an trú nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không không tánh tự tánh; tu hành bốn Niệm trụ, tu hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; an trú nơi Thánh đế khổ, an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo; tu hành bốn Tịnh lự, tu hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tu hành tám Giải thoát, tu hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đê, mười Biến

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

xứ; tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tu hành pháp môn giải thoát Không, tu hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; tu hành bậc Cực hỷ, tu hành bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thăng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; tu hành năm loại mắt, tu hành sáu phép thân thông; tu hành mười lực của Phật, tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; tu hành pháp không quên mất, tu hành tánh luôn luôn xả; tu hành trí Nhất thiết, tu hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; tu hành tất cả hạnh Đại Bồ-tát, tu hành quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật đều đã chế ngự đoạn trừ tất cả pháp ác, bất thiện.

Này Thiện Hiện, do nhân duyên này mà Đại Bồ-tát ấy lại bị rơi vào đường ác thì đó là điều không có. Đại Bồ-tát ấy nếu sinh lên cõi trời Trưởng Thọ thì đó cũng là điều không có, nghĩa là ở những nơi ấy, ác pháp thiện thù thắng chẳng có hiện hành. Đại Bồ-tát ấy nếu sinh ở chốn biển địa hạ tiện hoặc sinh trong hạng người thấp kém không biết Phật pháp thì đó là điều không có, nghĩa là ở những nơi ấy chẳng có thể tu hành theo pháp thiện thù thắng, phần nhiều dấy khởi ác kiến, chẳng tin nhân quả, thường ưa làm theo các nghiệp xấu ác, chẳng nghe danh hiệu Phật, sinh hiệu Pháp, danh hiệu Tăng, cũng không có bốn chúng, đó là chúng Bí-sô, chúng Bí-sô-ni, chúng Ô-ba-sách-ca, chúng Ô-ba-tư-ca. Các Đại Bồ-tát ấy nếu sinh vào các gia đình theo nẻo tà kiến thì đó cũng là điều không có, tức là sinh vào các gia đình chấp trước các điều thấy biết sai lầm, không tin có diệu hạnh, ác hạnh và quả báo, chẳng tu các pháp thiện, ưa làm các điều ác.

Này Thiện Hiện, với tâm mới phát cầu quả vị Giác ngộ cao tột, Đại Bồ-tát dốc hướng đến quả vị ấy, đem ý ưa thích thù thắng của mình mà họ nhận, hành trì mười đạo nghiệp bất thiện thì đó là điều không có.

Bấy giờ, Cụ họ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm đã thành tựu các công đức từ cẩn lành như thế, đối với các chốn ác chẳng họ sinh trở lại, thì vì sao đức Thế Tôn mỗi khi vì đại chúng giảng nói về chuyện đời trước của mình, hoặc trăm hoặc ngàn đời, trong đó cũng có lúc sinh vào các đường ác, cẩn lành khi ấy ở đâu?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, chẳng phải Đại Bồ-tát do nghiệp bất tịnh mà họ thân trong đường ác, chỉ vì nhầm đem lại lợi lạc cho các hữu tình; do nguyện ấy mà họ nhận thân kia.

Này Thiện Hiện, các bậc A-la-hán, Độc giác đàu có được phƯƠNG TIỆN THIỆN XỎ như thế, khi họ thân bàng sinh, có người họ săn đến muối làm hai, liền khởi tâm an nhãm, Từ bi vô lượng, vì muốn khiến cho người ấy có được lợi lạc nên tự xả bỏ thân mạng mình mà không làm hại kẻ kia.

Này Thiện Hiện, do nhân duyên ấy nên biết, Đại Bồ-tát vì muối đem lại lợi ích cho các hữu tình, vì muối cho tâm đại Từ, đại Bi mau được viên mãn, nên tuy hiện họ nhận các loại thân bàng sinh nhưng chẳng bị nhiễm tội lỗi của loài bàng sinh.

Cụ họ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát an trú nơi pháp thiện nào, vì muối đem lại lợi lạc cho các hữu tình mà họ thân như thế?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát có pháp thiện nào mà chẳng viên mãn?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát vì nhầm chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột nên tất cả pháp thiền đều phải viên mãn.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm cho đến lúc an tọa nơi tòa Bồ-đề mầu nhiệm, ở trong khoảng ấy không có pháp thiền nào mà chẳng nên viên mãn; cần phải thành tựu viên mãn đủ tất cả pháp thiền thì mới đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu còn một pháp thiền chưa có thể viên mãn mà chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì đó là điều không có. Vì vậy, này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát từ khi mới phát tâm cho đến lúc an tọa nơi tòa Bồ-đề mầu nhiệm, ở trong khoảng ấy thường tu học viên mãn tất cả các pháp thiền. Tu học viên mãn rồi thì sẽ đắc trí Nhất thiết tướng, đoạn trừ vĩnh viễn tất cả tập khí tương tục, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Khi ấy, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát thành tựu tất cả pháp vô lậu của bậc Thánh thanh tịnh như thế mà sinh nơi đường ác, thọ thân bàng sinh?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Như Lai thành tựu tất cả pháp vô lậu thanh tịnh chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy! Bạch Thiện Thệ, đúng vậy! Như Lai thành tựu tất cả pháp vô lậu thanh tịnh.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Như Lai ứng hóa làm thân của loài bàng sinh, đem lại lợi ích cho hữu tình, tạo nên Phật sự chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy! Bạch Thiện Thệ, đúng vậy! Như Lai ứng hóa làm thân của loài bàng sinh, đem lại lợi ích cho hữu tình, tạo nên các Phật sự.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Khi Như Lai ứng hóa làm thân bàng sinh thì có phải thật là bàng sinh nhận lấy các khổ chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Bạch Thiện Thệ, không! Khi Như Lai ứng hóa làm thân bàng sinh thì chẳng phải thật là bàng sinh nên chẳng nhận lấy các khổ.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát cũng giống như thế, tuy thành tựu tất cả pháp vô lậu thanh tịnh, nhưng vì nhầm đem lại sự thành tựu cho các hữu tình, nên theo phuơng tiện thiện xảo thọ thân bàng sinh; do thọ thân ấy, tùy theo căn cơ mà đem lại sự thành tựu cho các loài hữu tình.

Lại nữa Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Các bậc A-la-hán, các lậu dứt hẳn, có thể hóa thân làm các sự việc, do các sự việc ấy khiến cho người khác sinh hoan hỷ chăng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, có như vậy! Bạch Thiện Thệ, có như vậy! Các bậc A-la-hán, các lậu dứt hẳn, có thể hóa thân làm các sự việc; do các sự việc ấy nên khiến cho người khác sinh hoan hỷ.

Phật dạy:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát cũng giống như thế, tuy thành tựu tất cả pháp vô lậu thanh tịnh nhưng vì nhầm đem lại lợi lạc cho các hữu tình nên dùng phương tiện thiện xảo thọ thân trong đường ác, tùy theo căn cơ mà đem lại sự thành tựu cho các hữu tình. Tuy thọ thân ấy nhưng chẳng cùng chúng chịu các khổ não, lại cũng chẳng bị nhiễm theo tội lỗi của loài ấy.

Lại nữa Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Có nhà ảo thuật hoặc đệ tử của ông ta hóa ra các loài như voi, ngựa..., khiến người xem thấy tỏ ra hết sức thích thú, đối với họ như thật có voi, ngựa... chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Bạch Thiện Thê, không! Đối với họ thật không có voi, ngựa...

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát cũng giống như thế, tuy thành tựu tất cả pháp vô lậu thanh tịnh nhưng vì nhầm đem lại lợi ích cho các hữu tình nên hiện thọ thân nơi các loài bàng sinh; tuy thọ thân của chúng nhưng thật chẳng phải chúng, cũng chẳng bị nhiễm theo tội lỗi của chúng.

Khi ấy, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát với phương tiện thiện xảo rộng lớn như thế, tuy thành tựu Thánh trí vô lậu thanh tịnh, nhưng vì các hữu tình nên thọ các loại thân, tùy theo căn cơ của họ mà hiện làm lợi ích.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát an trú nơi những thắng pháp thanh tịnh nào mà có thể thực hiện được phương tiện quyền xảo như thế, tuy thọ thân các loài bàng sinh nhưng chẳng bị nhiễm theo tội lỗi của chúng.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát an trú nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa, có thể thực hiện được phương tiện thiện xảo như thế, tuy đi đến vô lượng hằng hà sa thế giới trong mười phương, hiện các loại thân đem lại lợi ích an lạc cho các loài hữu tình kia, nhưng ở trong đó chẳng hề sinh nhiễm đắm. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả các pháp hoàn toàn không có sở đắc, nghĩa là hoàn toàn chẳng đắc về chủ thể nhiễm, đối tượng bị nhiễm và nhân duyên của sự nhiễm. Vì sao? Vì tự tính của tất cả pháp là không.

Này Thiện Hiện, không chẳng thể nhiễm không, không cũng chẳng thể nhiễm pháp khác, cũng không có pháp nào có thể nhiễm không. Vì sao? Vì trong không, tánh không hãy còn chẳng thể nắm bắt, huống hồ là có pháp khác mà có thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, như vậy gọi là pháp không chẳng thể nắm bắt được. Các Đại Bồ-tát an trú trong pháp này có thể chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát có phải chỉ an trú nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế nên có thể thực hiện phương tiện thiện xảo, hay là cũng an trú nơi các pháp khác?

Phật bảo:

–Này Thiện Hiện, đâu có pháp nào khác mà chẳng hội nhập Bát-nhã ba-la-mật-đa, tại sao lại nghi là còn an trú nơi các pháp khác?

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, nếu tự tính là không thì làm sao Bát-nhã ba-la-mật-đa gồm thâu được tất cả pháp? Bạch Thế Tôn, chẳng phải ở trong không có thể nói là có pháp được gồm thâu hay chẳng được gồm thâu.

–Này Thiện Hiện, há chẳng phải tự tánh của các pháp đều là không sao!

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy! Bạch Thiện Thệ, đúng vậy!

–Này Thiện Hiện, nếu tự tánh của tất cả các pháp đều là không thì trong cái không há chẳng gồm thâu tất cả pháp sao!

Lúc bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, an trú trong tự tánh không của tất cả các pháp thể hiện phát huy Thần thông ba-la-mật-đa. Các vị Đại Bồ-tát an trú nơi Thần thông ba-la-mật-đa ấy, có thể đi đến vô lượng hằng hà sa thế giới khắp mươi phương để cúng dường chư Phật, lanh hội, thọ trì chánh pháp, ở chỗ chư Phật vun trồng các căn lành?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, quán khắp vô lượng hằng hà sa thế giới trong mươi phương và chư Phật cùng các pháp đã thuyết tự tánh đều là không, thì chỉ có nương vào thế tục giả nói về danh tự; mà danh tự nương vào thế tục giả diễn nói như thế cũng là tự tánh không.

Này Thiện Hiện, nếu mươi phương thế giới và chư Phật cùng Pháp đã thuyết, cả danh tự giả nói tự tánh chẳng là không thì cái không đã nói ấy chẳng được cùng khắp; nhưng vì cái không đã nói chẳng phải là chẳng cùng khắp nên tất cả pháp tự tánh đều không.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, do quán khắp các pháp đều không, dùng phương tiện thiện xảo nên mới có thể thể hiện phát huy thần thông thù thắng Ba-la-mật-đa; an trú nơi Thần thông ba-la-mật-đa này lại có thể thể hiện phát huy Thiên nhã, Thiên nhĩ, Thiên cảnh, Tha tâm, Túc trụ, Tùy niệm và Trí tuệ thần thông thù thắng biết rõ các lậu đã được dứt sạch.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát chẳng phải lìa các Thần thông ba-la-mật-đa mà có thể tự tại đem lại sự thành tựu cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, do đó, Thần thông ba-la-mật-đa chính là con đường tu tập đạt được giác ngộ, các Đại Bồ-tát đều hướng con đường mong đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột. Khi dốc mong đạt đến thì có thể tự làm viên mãn tất cả pháp thiện, cũng có thể khiến người khác tu các pháp thiện; tuy làm các việc đó nhưng đối với pháp thiện chẳng sinh chấp trước. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy biết rõ các pháp thiện tự tánh đều là không, chẳng phải nơi tự tánh không có sự chấp trước; nếu có chấp trước thì có mê đắm; do không chấp trước nên cũng không mê đắm, vì trong tự tánh không không có sự mê đắm.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, an trú nơi thần thông thù thắng ba-la-mật-đa, thể hiện phát huy Thiên nhã thanh tịnh hơn người, dùng Thiên nhã ấy quán tất cả pháp đều là tự tánh không.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy vì thấy tất cả các pháp tự tánh không nên chẳng nương vào pháp tướng mà tạo tác các nghiệp, tuy vì hữu tình thuyết giảng các pháp n hư thế, nhưng cũng chẳng chấp giữ nơi tướng của các hữu tình và sự nêu bày của chúng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy lấy vô sở đắc làm phương tiện, thể hiện phát huy Thần thông ba-la-mật-đa, dùng Thần thông ba-la-mật-đa ấy nên có thể phát khởi thần thông theo bi nguyện mà làm việc.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy dùng Thiên nhã hết mực thanh tịnh hơn người, có thể thấy vô lượng hằng hà sa thế giới khắp mươi phương; thấy rồi thể hiện phát huy

Thần cảnh trí thông đi đến các nơi ấy tạo tất cả sự lợi ích cho các loài hữu tình, hoặc dùng Bố thí ba-la-mật-đa mà làm lợi ích, hoặc dùng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa mà làm lợi ích; hoặc dùng bốn Niệm trụ mà làm lợi ích, hoặc dùng bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo mà làm lợi ích; hoặc dùng bốn Tịnh lự mà làm lợi ích, hoặc dùng bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc mà làm lợi ích; hoặc dùng tám Giải thoát mà làm lợi ích, hoặc dùng tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ mà làm lợi ích; hoặc dùng pháp của Thanh văn mà làm lợi ích, hoặc dùng pháp của Độc giác mà làm lợi ích, hoặc dùng pháp của Bồ-tát mà làm lợi ích, hoặc dùng pháp của chư Phật mà làm lợi ích.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nếu thấy hữu tình ở mười phương thế giới nhiều tham lam bốn sển, thì vô cùng thương xót, nói pháp thế này: Hữu tình các ngươi nên hành bố thí. Những ai tham lam bốn sển thì chịu bần cùng khổ sở; do bần cùng nên không có uy đức, tự lợi còn chẳng được huống hồ là có thể lợi người. Vì vậy, các ngươi nên siêng năng bố thí, đã tự an lạc mà cũng có thể đem lại an lạc cho người khác. Chớ vì sự bần cùng mà xâu xé lẫn nhau, như vậy thì đều chẳng thoát khỏi bao thứ khổ ải trong các đường ác.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nếu thấy hữu tình ở mười phương thế giới hủy phạm tịnh giới thì vô cùng thương xót, nói pháp thế này: Hữu tình các ngươi nên thọ trì tịnh giới. Các ngươi phá giới phải chịu khổ trong các đường ác; người phá giới không có uy đức, tự lợi còn chẳng được huống hồ là có thể lợi người. Do nhân duyên phá giới nên hoặc sinh vào địa ngục nhận chịu quả khổ, hoặc sinh nơi bàng sinh nhận chịu quả khổ, hoặc sinh vào hàng quỷ giới nhận chịu quả khổ. Nếu các ngươi bị đọa vào trong các đường ác nhận chịu các quả khổ, tự cứu còn chẳng được huống hồ là có thể cứu người. Vì vậy, các ngươi nên giữ tịnh giới, chẳng nên dung túng tâm phá giới dù chỉ một sát-na, huống hồ là trong thời gian dài. Chớ nên buông thề tâm mình mà về sau sinh lo buồn, hối hận.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nếu thấy các hữu tình trong mười phương thế giới lại giận dữ với nhau, luôn gây thù kết hận, làm tổn hại lẫn nhau nên vô cùng thương xót, nên giảng pháp thế này: Hữu tình các ngươi nên tu an nhẫn, chớ nên ôm lòng giận dữ, kết hận hại nhau. Các tâm sân hận chẳng thuận hợp pháp thiện, chỉ tăng trưởng pháp ác, chỉ đem đến sự tổn hao mất mát. Các ngươi do tâm sân hận ấy nên khi thân hoại mạng chung sẽ bị đọa vào các nẻo ác như địa ngục, bàng sinh, quỷ giới, chịu bao nỗi thống khổ dữ dội. Vì vậy, các ngươi chẳng nên ôm giữ lấy tâm sân hận dù chỉ trong khoảng một sát-na, huống hồ là để nói cứ nối tiếp dài lâu. Hiện tại các ngươi nên khởi tâm từ lân lượt duyên hợp với tâm ấy để tạo được các điều lợi ích.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nếu thấy các hữu tình trong mười phương thế giới biếng trễ lười nhác thì vô cùng thương xót giảng nói pháp thế này: Hữu tình các ngươi phải siêng năng tinh tấn, đối với pháp thiện chớ nên biếng lười, trễ nải. Những kẻ biếng nhác đối với pháp thiện và các sự nghiệp quan trọng đều chẳng thể thành tựu. Do đấy các ngươi sẽ bị đọa địa ngục, bàng sinh, quỷ giới, chịu biết bao nỗi thống khổ. Vì vậy, các ngươi chẳng nên dung chứa tâm biếng nhác ấy, dù chỉ trong khoảng một sát-na huống hồ là để nó cứ tiếp nối lâu dài.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nếu thấy các hữu tình trong mươi phương thế giới luôn bị mất chánh niêm, tán loạn, tâm chẳng tịch tĩnh thì vô cùng thương xót, nói pháp thế này: Hữu tình các ngươi nên tu tĩnh lự, chớ để tâm bị mất chánh niêm, tán loạn: Tâm

nurse thể chẳng thuận hợp với pháp thiện, chỉ làm tăng trưởng pháp ác, luôn bị suy tổn. Do đấy các ngươi khi thân hoại mạng chung, sẽ bị đọa vào địa ngục, bàng sinh, quỷ giới, chịu vô số nỗi thống khổ. Vì vậy các ngươi chẳng nên dung chứa tâm tương ứng với mất chánh niêm, tán loạn, dù chỉ trong khoảng một sát-na, huống hồ là để cho nó tiếp tục lâu dài.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nếu thấy các hữu tình trong mười phương thế giới ngu si theo nẻo hiểu biết xấu ác thì vô cùng thương xót, giảng nói pháp thế này: Hữu tình các ngươi nên tu tập để có trí tuệ thù thắng, chớ dấy khởi trí tuệ xấu ác; người dấy khởi trí tuệ xấu ác đối với các đường thiện còn chẳng thể đến được, huống hồ là được giải thoát. Do nhân duyên theo nẻo trí tuệ xấu ác ấy nên các ngươi sẽ bị đọa địa ngục, bàng sinh, quỷ giới phải chịu vô số sự thống khổ bức bách khổ. Vì vậy, các ngươi chẳng nên dung chứa tâm tương ứng với ngu si, dù chỉ trong khoảng một sát-na, huống hồ là để cho nó tiếp tục lâu dài.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nếu thấy các hữu tình trong mười phương thế giới có nhiều tham dục thì vô cùng thương xót, dùng phương tiện chỉ dạy dẫn dắt, khiến họ tu tập pháp quán bất tịnh. Nếu thấy các hữu tình có nhiều sân hận thì vô cùng thương xót, dùng phương tiện chỉ dạy dẫn dắt, khiến họ tu tập pháp quán từ bi. Nếu thấy các hữu tình còn nhiều ngu si thì vô cùng thương xót, dùng phương tiện chỉ dạy dẫn dắt, khiến họ tu tập pháp quán duyên khởi. Nếu thấy các hữu tình có nhiều ngã mạn, thì vô cùng thương xót, dùng phương tiện chỉ dạy dẫn dắt, khiến họ tu tập pháp quán giới phân biệt. Nếu thấy các hữu tình có nhiều tầm tú, thì vô cùng thương xót, dùng phương tiện chỉ dạy dẫn dắt, khiến họ tu tập pháp quán giữ niệm theo hơi thở. Nếu thấy các hữu tình hành theo tà đạo thì vô cùng thương xót, dùng phương tiện chỉ dạy dẫn dắt, khiến nhập chánh đạo, đó là con đường tu tập của Thanh văn, hoặc con đường tu tập của Độc giác, hoặc con đường tu tập của Như Lai, lại dùng phương tiện vì họ mà nói pháp thế này: Đối tượng chấp của các ngươi tự tánh đều là không, chẳng phải là trong pháp không có thể có đối tượng để chấp giữ; vì không có đối tượng để chấp giữ là tướng không vậy.

Này Thiện Hiện, như thế các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa cần phải an trú nơi Thần thông ba-la-mật-đa mới có thể thuyết giảng chánh pháp một cách tự tại, đem lại lợi ích, an lạc cho các loại hữu tình.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát xa lìa Thần thông ba-la-mật-đa thì chẳng có thể thuyết giảng chánh pháp một cách tự tại, tạo mọi lợi ích cho các hữu tình.

Này Thiện Hiện, như chim không có cánh thì chẳng thể bay lượn tung dung trong hư không để đến các nơi chốn xa. Các Đại Bồ-tát cũng giống như thế, nếu không có Thần thông ba-la-mật-đa thì chẳng có thể thuyết giảng chánh pháp được tự tại, tạo mọi lợi ích cho các hữu tình. Vì vậy, này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa phải nên thể hiện phát huy Thần thông ba-la-mật-đa, nếu thể hiện phát huy Thần thông ba-la-mật-đa thì có thể tùy ý thuyết giảng chánh pháp, đem lại lợi ích cho các loài hữu tình.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy dùng Thiên nhãn vô cùng thanh tịnh, hơn hẳn mọi người, quán khắp vô lượng hằng hà sa thế giới trong mười phương, lại quán các loài hữu tình sinh ở các nơi ấy; thấy rồi thì thể hiện và Thần cảnh trí thông, chỉ trong khoảng khắc là đi đến cõi nọ, dùng tha tâm trí rõ biết như thật về tâm và tâm sở pháp của các hữu tình, tùy theo căn cơ vì họ mà giảng nói pháp chính yếu, đó là nói về bố thí, hoặc nói về Tịnh giới, An nhẫn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã; hoặc nói về bốn Niệm trụ, hoặc

nói về bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; hoặc nói về bốn Tịnh lự, hoặc nói về bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc nói về tám Giải thoát, hoặc nói về tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; hoặc nói về pháp môn Đà-la-ni, hoặc nói về pháp môn Tam-ma-địa; hoặc nói về pháp môn giải thoát Không, hoặc nói về pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; hoặc nói về pháp không bên trong, hoặc nói về pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; hoặc nói về Thánh đế khổ, hoặc nói về Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc nói về nhân duyên, hoặc nói về đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; hoặc nói về các pháp từ duyên sinh ra; hoặc nói về vô minh, hoặc nói về hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu nāo; hoặc nói về uẩn, xứ, giới; hoặc nói về con đường tu tập của Thanh văn, hoặc nói về con đường tu tập của Độc giác, hoặc nói về con đường tu tập của Bồ-tát, hoặc nói về Bồ-đề, hoặc nói về Niết-bàn, khiến cho các hữu tình nghe pháp ấy rồi đều đạt được lợi ích an lạc thù thắng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy dùng Thiên nhĩ vô cùng thanh tịnh hơn hẳn mọi người có thể nghe tất cả âm thanh của hàng Nhân phi nhân; do Thiên nhĩ này nên có thể nghe chư Phật ở vô lượng hằng hà sa thế giới khắp mười phương thuyết giảng chánh pháp; nghe rồi thì tâm ý sáng suốt, đều có thể thọ trì, lại vì các hữu tình nêu giảng như thật, hoặc thuyết giảng về bố thí, hoặc thuyết giảng về tịnh giới, hoặc thuyết giảng về an nhẫn, hoặc thuyết giảng về tinh tấn, hoặc thuyết giảng về tịnh lự, hoặc thuyết giảng về Bát-nhã, như thế cho đến hoặc thuyết giảng về Niết-bàn, khiến các hữu tình kia nghe pháp ấy rồi đều đạt được lợi ích, an lạc thù thắng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy dùng Tha tâm trí thông hết mực thanh tịnh, rõ biết như thật về tâm và tâm sở pháp của các loài hữu tình, tùy theo căn cơ của họ, vì họ thuyết giảng pháp chính yếu, đó là thuyết giảng về bố thí, hoặc thuyết giảng về tịnh giới, hoặc thuyết giảng về an nhẫn, hoặc thuyết giảng về tinh tấn, hoặc thuyết giảng về tịnh lự, hoặc thuyết giảng về Bát-nhã, như vậy cho đến hoặc thuyết giảng về Niết-bàn, khiến các hữu tình kia nghe pháp ấy rồi đều đạt được lợi ích, an lạc thù thắng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy dùng Túc trụ tùy niệm trí thông có thể nhớ các chuyện về đời trước của mình và người; do Túc trụ tùy niệm trí thông này, nhớ biết như thật về danh hiệu sai khác của chư Phật và chúng đệ tử quá khứ. Nếu các hữu tình thích nghe các sự việc đời quá khứ và đạt lợi ích thì liền vì họ mà thuyết giảng các sự việc đời trước. Nhân phương tiện này lại vì họ mà thuyết giảng chánh pháp, đó là thuyết giảng về bố thí, hoặc thuyết giảng về tịnh giới, hoặc thuyết giảng về an nhẫn, hoặc thuyết giảng về tinh tấn, hoặc thuyết giảng về tịnh lự, hoặc thuyết giảng về Bát-nhã, như vậy cho đến hoặc thuyết giảng về Niết-bàn, khiến các hữu tình kia nghe pháp ấy rồi đều đạt được lợi ích, an lạc thù thắng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy dùng Thần cảnh trí thông vô cùng nhanh chóng, đi đến vô lượng hàng hà sa thế giới khắp mười phương, gần gũi cúng dường chư Phật, Thế Tôn, ở chỗ chư Phật vun trồng các cội lành rồi trở về quốc độ mình, vì các hữu tình nêu rõ các sự việc thù thắng ở những phương khác. Nhân phương tiện này, vì họ thuyết

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

giảng chánh pháp, đó là thuyết giảng về bối thí, hoặc thuyết giảng về tịnh giới, hoặc thuyết giảng về an nhẫn, hoặc thuyết giảng về tinh tấn, hoặc thuyết giảng về tịnh lự, hoặc thuyết giảng về Bát-nhã, như vậy cho đến hoặc thuyết giảng về Niết-bàn, khiến các hữu tình kia nghe pháp ấy rồi đều đạt được lợi ích, an lạc thù thắng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy dùng lậu tận trí thông theo chỗ đạt được, rõ biết như thật về các loài hữu tình đã dứt hết hay chưa dứt sạch các lậu, cũng biết như thật về phương tiện nhằm dứt trừ các lậu vì những người chưa dứt hết lậu thuyết giảng chánh pháp chính yếu, đó là thuyết giảng về bối thí, hoặc thuyết giảng về tịnh giới, hoặc thuyết giảng về an nhẫn, hoặc thuyết giảng về tinh tấn, hoặc thuyết giảng về tịnh lự, hoặc thuyết giảng về Bát-nhã, như vậy cho đến hoặc thuyết giảng về Niết-bàn, khiến các hữu tình kia nghe pháp ấy rồi đều đạt được lợi ích, an lạc thù thắng.

Này Thiện Hiện, như vậy các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nên thể hiện phát huy Thần thông ba-la-mật-đa. Đại Bồ-tát ấy tu tập theo ý thích thọ nhận các loại thân, nhưng chẳng bị các thứ lỗi lầm khổ vui làm ô nhiễm. Như hóa thân của Phật tuy có thể thực hiện vô số các sự việc nhưng chẳng bị lỗi lầm khổ vui làm cho cấu nhiễm. Ngày Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nên thể hiện diệu dụng nơi các Thần thông ba-la-mật-đa. Nếu thể hiện diệu dụng nơi các thần thông Bát-nhã ba-la-mật-đa thì có thể đem lại sự thành tựu cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát chẳng đem lại sự thành tựu cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật thì chẳng bao giờ đắc đối tượng mong đạt tới là quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì hành trang cần thiết để đạt giác ngộ của các Đại Bồ-tát chưa đầy đủ thì nhất định chẳng có thể đắc đối tượng mong đạt tới là quả vị Giác ngộ cao tột.

